

Phụ lục III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2026

Ho Chi Minh City, April 22th 2026.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: **NGUYỄN MINH ĐỨC**

2/ Giới tính/Sex: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 04/07/1967

4/ Nơi đăng ký khai sinh/ Place of birth registration: Thành phố Hồ Chí Minh

5/ Số CCCD/ ID card No.: 079067031766

Ngày cấp/Date of issue: 11/08/2021 Nơi cấp/Place of issue: Cục Cảnh sát
Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: 354/49 Phan Văn Trị, Phường
Bình Lợi Trung, TP.HCM

9/ Số điện/Telephone number: 0933202076

10/ Địa chỉ email/Email: nguyenmiduc@gmail.com

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject
to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Công Trình Giao Thông Sài Gòn

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current
position in an organization subject to information disclosure: Trưởng Ban Kiểm
soát

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other
companies:

14/ Số CP nắm giữ: 4.478 cổ phần, chiếm 0,016% vốn điều lệ, trong đó/
Number of owning shares , accounting for% of charter capital, of
which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở
hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 4.478

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): Không

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

** Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.*

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người liên quan của công ty/ người nội bộ Time then person became affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes of a NSH related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có Giấy NSH và ghi chú khác) Notes (i.e. not possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	GTS	Nguyễn Minh Đức	xxxxxxx	Trưởng Ban Kiểm soát		CCCD	079067031766	11/08/2021	CCS QLHC V TTXH	354/49 Phan Văn Trị, Phường Bình Lợi Trung, TP.HCM	4.478	0,016%	22/04/2026		Bổ nhiệm	
1.1		Trần Thị Ngọc Hà			Vợ					354/49 Phan Văn Trị, P. Bình	0					

									Lợi Trung, TP.HCM						
1.2		Nguyễn Ngọc Minh Thư			Con				354/49 Phan Văn Trị, P. Bình Lợi Trung, TP.HCM	0					
1.3		Nguyễn Thị Ngọc Dung			Chị				442/13 Lê Quang Định, P. Bình Lợi Trung, TP.HCM	0					
1.4		Nguyễn Thị Kiều Hạnh			Chị				442/13 Lê Quang Định, P. Bình Lợi Trung, TP.HCM	0					
1.5		Nguyễn Thị Minh Trang			Chị				442/13 Lê Quang Định, P. Bình Lợi Trung, TP.HCM	0					

1.6		Nguyễn Minh Trí			Anh				442/13 Lê Quang Định, P. Bình Lợi Trung, TP.HCM	0					
1.7		Nguyễn Thị Mỹ Phượng			Em				442/13 Lê Quang Định, P. Bình Lợi Trung, TP.HCM	0					
1.8		Nguyễn Xuân Quang			Em				442/13 Lê Quang Định, P. Bình Lợi Trung, TP.HCM	0					
1.9		Trần Ngọc Cùa			Cha Vợ				Xã Phụng Hiệp, Tp.Cần Thơ						
1.10		Hồ Thị Thu Thủy			Mẹ Vợ				354/49 Phan Văn Trị, P. Bình Lợi Trung,						

[illegible]

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công Trình Giao Thông Sài Gòn.

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)



Nguyễn Minh Đức

 **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card 



Số / No.: **079067031766**

Họ và tên / Full name: **NGUYỄN MINH ĐỨC**

Ngày sinh / Date of birth: **04/07/1967**

Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin: **Triệu Văn, Triệu Phong, Quảng Trị**

Nơi thường trú / Place of residence: **354/49 Phan Văn
Trị, P.11, Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh**

Có giá trị đến: **04/07/2027**
Date of expiry



Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Seo chấm C: 2 cm trên trước đầu
mày trái
Ngày, tháng, năm / Date, month, year: **11/08/2021**
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER

 

Tô Văn Huệ

 

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM0670317668079067031766<<8
6707046M2707048VNM<<<<<<<<<<4
NGUYEN<<MINH<DUC<<<<<<<<<<<<<